

Thứ hai ngày 16/09/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Âm nhạc:</p> <p>DH (NDTT): Vàng trắng cỏ tích. (Tác giả Phạm Đăng Khương)</p> <p>TCAN (NDKH): Ai giỏi nhất (MT77)</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhớ tên bài hát: "Vàng trắng cỏ tích" của tác giả Phạm Đăng Khương. - Trẻ hiểu nội dung bài hát nói về tết Trung thu có chị Hằng, chú Cuội ngồi bên gốc cây đa... - Trẻ biết cách chơi trò chơi: "Ai giỏi nhất." <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thuộc lời bài hát, hát to, rõ, đúng nhạc, đúng giai điệu của bài hát. - Trẻ cảm nhận được giai điệu của bài hát. 	<p>* Đồ dùng của cô.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhạc bài hát: "Vàng trắng cỏ tích" - Video ca sỹ hát. <p>* Đồ dùng của trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ghế ngồi đủ số trẻ. - Mũ âm nhạc. 	<p>1. Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện cùng trẻ về ngày tết trung thu. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Dạy hát: Vàng trắng cỏ tích - Tác giả: Trần Đăng Khương.</p> <ul style="list-style-type: none"> * Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả * Cô hát mẫu 2 lần: - Lần 1: Kết hợp cử chỉ nét mặt. Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả. - Lần 2: Minh họa động tác. + Con thấy giai điệu của bài hát như thế nào? + Cô giới thiệu nội dung bài hát nói về ngày tết trung thu của các bạn nhỏ, có chị Hằng chú Cuội xuống chơi cùng..... => Góp phần giáo dục trẻ ngoan ngoãn không đùa nghịch chạy nhảy khi tham gia các hoạt động trong ngày tết Trung thu ở trường, ở nhà.... * Cô dạy trẻ hát : - Cô + trẻ hát 3 lần (kết hợp nhạc). - Cho tổ, nhóm hát. (Sau mỗi lần trẻ hát cô chú ý sửa sai câu nhạc cho trẻ, những trẻ hát chưa đúng cô cho trẻ hát lại cùng bạn khác) - Hát nối tiếp, hát to- nhỏ theo tay nhịp của cô. - Cá nhân trẻ hát. - Cả lớp hát lại 1-2 lần. <p>2.2. TCAN: Ai giỏi nhất.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu trò chơi: Ai giỏi nhất

	<p>- Chơi thành thạo trò chơi: “Ai giỏi nhất.”</p> <p>3.Thái độ :</p> <p>- Trẻ mạnh dạn, tự tin, hứng thú tham gia hoạt động âm nhạc.</p> <p>- Góp phần giáo dục trẻ ngoan ngoãn không đùa nghịch chạy nhảy khi tham gia các hoạt động trong ngày tết Trung thu ở trường, ở nhà....</p>		<p>- Giới thiệu cách chơi, luật chơi:</p> <p>+ Cách chơi: Cô có 5 vòng tròn xếp gần nhau. Mời 7-8 trẻ lên chơi. Khi cô đánh trống nhỏ, chậm các trẻ đi xung quanh vòng tròn. Khi cô gõ trống to, nhanh các trẻ chạy nhanh vào các vòng tròn.</p> <p>+ Luật chơi: Bạn nào không chạy nhanh vào vòng tròn thì nhảy lò cò.</p> <p>- Cho trẻ chơi 3-5 lần. Sau mỗi lần chơi cô nhận xét khen động viên trẻ.</p> <p>3. Kết thúc:</p> <p>Nhận xét giờ học, khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ ba ngày 17/09/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Làm quen với toán:</p> <p>Dạy trẻ nhận biết chữ số 6, số lượng trong phạm vi 6.</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nắm được nguyên tắc lập số, hiểu ý nghĩa số lượng của chữ số 6. - Trẻ nhận biết số 6. - Trẻ biết cách chơi các trò chơi: "Ai nhanh hơn", "Tìm nhà". <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đếm thành thạo, đếm hết các đối tượng và tách kết quả đếm ra khỏi quá trình đếm. - Trẻ tìm hoặc tạo ra được các nhóm có số lượng trong phạm vi 6 theo yêu cầu của cô. - Trẻ chơi thành thạo trò chơi: "Ai 	<p>* Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - PP minh họa bài dạy trẻ nhận biết chữ số 6, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 6. - Các nhóm đồ vật, đồ chơi có số lượng là 6 đặt xung quanh lớp. - Nhạc bài hát "Vui đến trường", "Tập đếm". <p>* Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mỗi trẻ 1 rô đồ dùng lô tô có số lượng là 6 . Thẻ số 5, 6. - 3 ngôi nhà có thẻ số 4, 5, 6. 	<p>1. Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài "Tập đếm" <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức:</p> <p>2.1. Ôn nhận biết số lượng 5</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nhận biết và đếm các nhóm đối tượng có số lượng là 5 trên máy tính . <p>2.2. Tạo nhóm có SL là 6, đếm đến 6, nhận biết chữ số 6</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ lấy rô đồ dùng về chỗ ngồi. Hỏi trẻ: <ul style="list-style-type: none"> - Trong rô của con có gì? - Cho trẻ xếp 5 quyền vở ra thành hàng ngang và đếm. - Thêm 1 quyền vở xếp tiếp vào dãy và đếm. Sau đó nêu kết quả: 5 quyền vở thêm 1 quyền vở là 6 quyền vở. - Lấy 5 hộp bút xếp tương ứng mỗi hộp bút 1 quyền vở và đếm. - Lấy thêm 1 hộp bút và đếm. Sau đó nêu kết quả: 5 hộp bút thêm 1 hộp bút là 6. - Cho trẻ tìm xung quanh lớp nhóm ĐD có SL là 6 và đếm. - Cho trẻ so sánh số lượng các nhóm vừa đếm. <p>=> Cô chính xác hóa kết quả và nêu ý nghĩa số lượng của số 6.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu chữ số 6 và cho trẻ chọn thẻ số 6 giờ lên đọc to 2-3 lần và đặt vào nhóm có 6 quyền vở và 6 hộp bút. - Cho trẻ chọn và đặt thẻ số vào các nhóm đồ dùng, đồ chơi vừa tìm được xung quanh lớp. - Cho trẻ so sánh các chữ số 6 và kết luận: Tất cả các chữ số 6 đều giống nhau.

	<p>nhanh hơn", "Tìm nhà".</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn kĩ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ, tư duy cho trẻ. <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi, biết lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định. - Trẻ có ý thức, nề nếp trong giờ học <p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nắm được nguyên tắc lập số, hiểu ý nghĩa số lượng của chữ số 6. - Nhận biết số 6 - Biết cách chơi các trò chơi. <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đếm thành thạo, đếm hết các đối tượng và tách kết quả đếm ra 		<p>=> Cô chính xác hóa kết quả và nêu ý nghĩa của chữ số 6: <i>Tất cả các nhóm đồ dùng có SL là 6 được biểu thị bằng chữ số 6.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ cất dần số bàn chải răng và số cốc (Vừa cất vừa đếm). <p>2.3. Luyện tập:</p> <ul style="list-style-type: none"> * <i>Trò chơi 1: Ai nhanh hơn.</i> <p>Cách chơi: Trên màn hình có các nhóm số lượng 4,5,6. Trẻ tìm nhóm đồ dùng có SL tương ứng với số 6.</p> <ul style="list-style-type: none"> * <i>Trò chơi 2: Tìm nhà.</i> <p>+ Cách chơi: Có 3 ngôi nhà có chứa các thẻ số 4,5,6. Mỗi trẻ chọn 1 lô tô có hình ảnh các nhóm đồ dùng có SL 4,5,6. Cho trẻ vừa đi vừa hát khi có hiệu lệnh "Tìm nhà" thì bạn nào có lô tô nhóm đồ dùng có SL tương ứng với thẻ số của ngôi nhà nào thì chạy nhanh về ngôi nhà đó.</p> <p>+ Luật chơi: Bạn nào chạy về sai nhà thì bạn đó phải nhảy lò cò 1 vòng xung quanh lớp.</p> <p>+ Cho trẻ chơi 2 lần. Lần 2 đổi thẻ.</p> <p>3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động.
--	--	--	---

	<p>khỏi quá trình đếm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tìm hoặc tạo ra được các nhóm có số lượng trong phạm vi 6 theo yêu cầu của cô. - Trẻ chơi trò chơi thành thạo. <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi, biết lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định. - Trẻ có ý thức, nề nếp trong giờ học 		
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ tư ngày 18/09/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Làm quen chữ viết:</p> <p>Làm quen chữ cái o, ô, ơ.</p>	<p>1. Kiến thức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên các chữ cái o, ô, ơ. - Trẻ biết tên các nét chữ o, ô, ơ: Chữ o gồm có 1 nét cong tròn khép kín. Chữ ô gồm có 1 nét cong tròn khép kín và 1 dấu mũ, chữ ơ gồm có 1 nét cong tròn khép kín và 1 dấu móc nhỏ. <p>2. Kỹ năng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ phát âm chính xác tên các chữ o, ô, ơ. - Trẻ tìm được chữ cái o, ô, ơ có trong từ. 	<p>* Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - PP bài LQCC o, ô, ơ. - Hình ảnh, thẻ chữ “Cô giáo”, “Lớp học”, “Trường mầm non” - Nhạc bài hát “<i>Cô và mẹ</i>” <p>* Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mỗi trẻ 1 rô các chữ cái o, ô, ơ. - 3 ngôi nhà có các chữ cái o, ô, ơ. - Phấn chữ cát. - Hộp. 	<p>1. Ổn định tổ chức .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ hát bài hát “<i>Cô và mẹ</i>”. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Làm quen chữ cái mới.</p> <p>* Chữ o:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ xem hình ảnh “<i>Cô giáo</i>”. - Cô giới thiệu băng từ: “<i>Cô giáo</i>”. - Cô đọc mẫu băng từ: “<i>Cô giáo</i>” và cho trẻ đọc. - Cô giới thiệu chữ o. - Cô đổi chữ nhỏ thành chữ to và phát âm mẫu 3 lần. - Cho trẻ phát âm dưới nhiều hình thức: Tổ, nhóm, cá nhân trẻ. - Cô phân tích nét chữ o gồm có 1 nét cong tròn khép kín. - Cô giới thiệu chữ o in hoa và viết thường. <p>* Chữ ô, ơ: Tương tự với chữ o trong thẻ từ “<i>Lớp học</i>”, “<i>Trường mầm non</i>”</p> <p>* So sánh chữ cái o, ô, ơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ tìm chữ cái o, ô, ơ xung quanh lớp và phát âm. <p>2.2. Luyện tập củng cố.</p> <p>* Trò chơi 1: Về đúng lớp học.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô có 3 ngôi nhà tượng trưng cho 3 lớp học có các chữ cái o, ô, ơ. Mỗi trẻ chọn 1 thẻ chữ cái, sau đó vừa đi vừa hát khi có hiệu lệnh “<i>Về lớp</i>” thì trẻ nào có thẻ chữ cái nào chạy về lớp có chứa chữ cái đó. - Luật chơi: Bạn nào về sai lớp phải nhảy lò cò 1 vòng quanh lớp và về đúng lớp học giống với chữ cái của mình. - Cho trẻ chơi 2 lần, lần 2 đổi thẻ chữ.

	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ có kỹ năng kết hợp tay và mắt (UDPPGDĐT Montessori). - Trẻ chơi thành thạo các trò chơi. <p>3. Thái độ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Góp phần giáo dục trẻ có ý thức trong học tập. 		<p><i>* Trò chơi 2: Ai nhanh nhất.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Có 4 đội chơi. Nhiệm vụ của mỗi đội phải tìm các chữ cái o, ô, ơ trong hộp kín bằng cách cảm nhận chữ các chữ cái đó bằng 2 ngón tay. - Luật chơi: Thời gian chơi trong một bản nhạc. Đội nào tìm được nhiều hơn thì đội ấy chiến thắng. - Sau mỗi lần chơi cô nhận xét cho trẻ đọc chữ cái của mình. <p>3. Kết thúc :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét giờ học, khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động.
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Nhận xét của ban giám hiệu</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ năm ngày 19/09/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Văn học:</p> <p>Truyện: Gà tơ đi học.</p> <p>(Trẻ chưa biết)</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhớ tên truyện, tên nhân vật, hành động của các nhân vật và mối quan hệ các nhân vật đó. - Trẻ hiểu nội dung truyện kể về bạn gà tơ không chịu nghe lời mẹ đến lớp, đến trường mà lại ham chơi nên không biết đọc, biết chữ. Cô giáo đã động viên bạn ấy đi học nên cuối cùng gà tơ cũng chăm chỉ đến lớp và biết đọc, biết viết. 	<p>* Đồ dùng của cô.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo án PP, tranh truyện minh họa truyện “Gà Tơ đi học” - Nhạc bài hát “Trường chúng cháu là trường mầm non” <p>* Đồ dùng của trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ghế ngồi đủ số trẻ. 	<p>1. Ổn định tổ chức. Cô và trẻ hát bài “ Trường chúng cháu là trường mầm non”.</p> <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Giới thiệu bài. Cô dẫn dắt giới thiệu truyện.</p> <p>2.2. Cô kể tác phẩm 3 lần.</p> <ul style="list-style-type: none"> * Lần 1: Cô kể diễn cảm. - Trong truyện có những nhân vật nào? - Cho trẻ đặt tên truyện. Cô chốt lại tên truyện “ Gà Tơ đi học” * Lần 2: Cô kể + Giáo án PP: Đàm thoại. - Cô vừa kể câu chuyện gì? - Trong truyện có những ai? - Buổi sáng Gà Mẹ gọi Gà Tơ dậy làm gì? - Gà Tơ có muốn đi học không? Trích dẫn: “Buổi sáng..... Cho con ngủ thêm chút nữa!” - Khi Gà Tơ ngủ dậy thì các bạn đã làm gì? - Tại sao Gà tơ không được đi cắm trại? Trích dẫn: “Hôm ấy.....quảng tờ giấy đó đi” - Khi các bạn đang cắm trại vui vẻ thì chuyện gì đã xảy ra với Gà Tơ? Trích dẫn: “Các bạn nhỏ dựng trại.....Giấy thông báo đi cắm trại” - Các bạn đã động viên Gà Tơ như thế nào? - Cô giáo đã nói gì với Gà Tơ? Trích dẫn: “Gà tơ nghĩ.....Biết viết chữ như các bạn mà” - Gà Tơ đã hứa gì với cô giáo? Trích dẫn: “ Gà Tơ áp úng.....để gọi các bạn cùng dậy nữa”

	<p>2. Kỹ năng: - Trẻ trả lời câu hỏi của cô rõ ràng, diễn đạt mạch lạc, đủ câu, đủ ý. - Rèn khả năng ghi nhớ có chủ định.</p> <p>3. Thái độ: - Góp phần giáo dục trẻ biết chăm chỉ học hành, yêu trường, yêu lớp, vâng lời ông bà cha mẹ và cô giáo.</p>		<p>- Qua câu chuyện bé học tập được điều gì ở bạn Gà Tơ? => Giáo dục trẻ: Phải biết chăm chỉ học hành, yêu trường, yêu lớp, vâng lời ông bà cha mẹ và cô giáo. * Lần 3: Cho trẻ xem video câu chuyện.</p> <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét giờ học, khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ sáu ngày 20/09/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động tạo hình:</p> <p>Vẽ chân dung cô giáo.</p> <p>(Đề tài)</p>	<p>1. Kiến thức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết vẽ chân dung cô giáo. - Trẻ biết đặt tên cho bức tranh của mình. <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ có kỹ năng vẽ các nét xiên, thẳng, cong tròn... biết sắp xếp các chi tiết trên khuôn mặt hài hòa hợp lý. - Phối hợp màu sắc hài hoà cân đối, tô màu mịn, đều đẹp, không chườm ra ngoài... <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết yêu quý sản phẩm của mình và trân 	<p>* Đồ dùng của cô .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tranh vẽ chân dung cô giáo. 3 tranh: + Tranh cô giáo tóc ngắn ngang vai, không buộc. + Tranh cô giáo tóc dài + Tranh vẽ cô tóc xoăn ngắn. - Nhạc bài hát “Cô và mẹ”. <p>* Đồ dùng của trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bàn ghế đủ số trẻ. - Bút sáp, bút dạ, màu nước... - Khăn lau tay. - Vở trẻ. - Giá treo tranh. 	<p>1. Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát: “Cô và mẹ”. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Đàm thoại cung cấp biểu tượng về tranh chân dung cô giáo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ xem tranh mẫu của cô. - Hỏi trẻ: + Cô có tranh gì đây? + Tranh vẽ chân dung là tranh vẽ những bộ phận nào? * <i>Tranh 1: Tranh cô giáo tóc ngắn ngang vai, không buộc.</i> + Đây là tranh vẽ ai? + Cô giáo có đặc điểm gì? (tóc ngắn, không có khuyên tai, đeo vòng cổ....) * <i>Tranh 2: Tranh cô giáo tóc dài</i> + Tóc cô vẽ như thế nào? (tóc dài buộc phía sau,...) + Ngoài tóc dài thì tranh này còn có đặc điểm nào khác với bức tranh chân dung trên? (Đeo khuyên tai...) * <i>Tranh 3: Tranh vẽ chân dung cô giáo tóc xoăn ngắn.</i> + Bức tranh này có gì khác với 2 bức tranh trên? + Cách sắp xếp các chi tiết trên tranh như thế nào? + Cách tô màu ra sao? + Muốn vẽ được chân dung cô giáo các con cần vẽ gì trước? <p>=> Cô KL: Tất cả các bức tranh này đều vẽ chân dung cô giáo và được vẽ giữa trang giấy. Các chi tiết mắt, mũi, miệng...trên khuôn mặt được sắp xếp hài hoà cân đối....</p> <p>2.2 Cũng cố phương thức tạo hình.</p>

	<p>trọng sản phẩm của bạn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Góp phần giáo dục trẻ yêu quý, kính trọng và nghe lời cô giáo. 		<ul style="list-style-type: none"> - Cô hướng dẫn và cho trẻ nhắc lại cách vẽ, cách sắp xếp, màu sắc phù hợp... <p>2.3. Hỏi trẻ ý thích mở rộng khả năng sáng tạo của trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Con thích vẽ bạn nào ? Con vẽ như thế nào? - Cô nhắc lại cách vẽ, sắp xếp các chi tiết phù hợp..... <p>2.4. Trẻ thực hiện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô bao quát trẻ, giúp đỡ trẻ hoàn thiện. <p>2.5. Nhận xét, đánh giá sản phẩm .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ mang sản phẩm lên trưng bày. - Hỏi trẻ: <ul style="list-style-type: none"> + Con vẽ chân dung ai? Vẽ như thế nào? Con đặt tên cho tranh của con là gì? + Con thích bài nào? Tại sao? + Bạn vẽ ai? Bạn vẽ như thế nào? + Con có cảm xúc như thế nào sau khi hoàn thành bức tranh. - Cô nhận xét chung, khen những bài đẹp, góp ý những bài chưa đẹp lần sau cố gắng. <p>3. Kết thúc:</p> <p>Cô nhận xét, khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ hai ngày 23/09/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Âm nhạc:</p> <p>VĐ (NDTT): Em yêu trường em. (Tác giả Hoàng Vân)</p> <p>TCAN (NDKH): Đoán tên bạn hát (MT76)</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết vỗ tay theo tiết tấu chậm bài hát: “Em yêu trường em” tác giả: Hoàng Vân. - Trẻ hiểu nội dung bài hát nói về tình yêu của các bạn nhỏ dành cho ngôi trường thân thương, nơi có cô giáo có bàn có ghế, sách vở... - Trẻ biết chơi trò chơi: “Đoán tên bạn hát”. <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thuộc lời bài hát, hát to, rõ, đúng nhạc, đúng giai điệu của bài hát. - Trẻ có kỹ năng vận động theo tiết tấu chậm bài hát: 	<p>* Đồ dùng của cô.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhạc bài hát: “ Em yêu trường em” - Video ca sỹ hát. - Phách tre, sắc xô... <p>* Đồ dùng của trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ghế ngồi đủ số trẻ. - Mũ âm nhạc. 	<p>1. Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đọc bài thơ: "Cô giáo của em" <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nghe 1 đoạn giai điệu của bài hát: "Em yêu trường em". - Hỏi trẻ đó là giai điệu bài hát nào? Do ai sáng tác? - Cho cả lớp hát 2 lần+ nhạc. - Hỏi trẻ có những cách vận động nào?(Cho trẻ nêu các cách vận động. Cô chốt bài vận động theo tiết tấu chậm) <p>2.1. Dạy vận động: Vỗ tay theo tiết tấu chậm bài: “Em yêu trường em.” của tác giả Hoàng Vân.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô vận động 2 lần: + Lần 1: Cô vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm bài hát+ Nhạc + Lần 2: Cô vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm bài hát+ Nhạc. Cô giải thích cho trẻ: Vỗ tay theo tiết tấu chậm là vỗ tay 3 tiếng rồi nghỉ một nhịp và vỗ tay vào câu hát đầu tiên của bài hát, tiếp tục vỗ 3 tiếng lại nghỉ vỗ như vậy cho đến hết bài. - Cô và cả lớp vận động 2- 3 lần. - Mời tổ, nhóm, vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm. (Cô sửa sai, động viên khuyến khích trẻ sau mỗi lần vận động) - Cá nhân vận động. - Cả lớp cùng vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm 1-2 lần. <p>2.2. TCAN: Đoán tên bạn hát.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu trò chơi: Đoán tên bạn hát - Giới thiệu cách chơi, luật chơi:

	<p>“Em yêu trường em”</p> <p>- Trẻ chơi thành thạo trò chơi: “Đoán tên bạn hát”.</p> <p>3.Thái độ :</p> <p>- Trẻ mạnh dạn, tự tin, hứng thú tham gia hoạt động âm nhạc.</p> <p>- Góp phần giáo dục trẻ yêu quý trường, lớp.....</p>		<p>+ Cách chơi: Cô mời 1 trẻ lên đội mũ chóp kín. Mời 1 trẻ khác lên hát bất kỳ 1 đoạn trong bài hát, sau đó trẻ về chỗ của mình. Trẻ đội mũ chóp đoán xem bạn nào vừa hát.</p> <p>+ Luật chơi: Đoán đúng thưởng 1 tràng pháo tay. Nếu đoán sai phải nhảy lò cò 1 vòng quanh lớp.</p> <p>3. Kết thúc:</p> <p>Nhận xét giờ học, khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ ba ngày 24/09/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Khám phá:</p> <p>Trường mầm non của bé.</p> <p>(MT41)</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên, địa chỉ, quang cảnh của trường, các khu vực trong trường. - Biết mối quan hệ của mình với cô giáo, với các bạn trong lớp, các cô các bác trong trường. - Biết chào hỏi, kính trọng cô giáo, các cô các bác trong trường. - Biết yêu quý trường lớp, giữ gìn đồ dùng, đồ chơi, vệ sinh trường lớp. <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ diễn đạt rõ ý, nói đủ câu khi trả lời cô. - Trẻ so sánh, quan sát, tăng cường khả 	<p>Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Video các khu vực trong trường MN. - Nhạc bài hát: “ Em đi mẫu giáo, Ngày vui của bé, Bé không khóc nữa, Em yêu trường em” <p>*Đồ dùng của trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ghế ngồi đủ số trẻ. - Lô tô một số hình ảnh các khu vực trong trường mầm non, trường tiểu học. 	<p>1. Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài hát: “ Em yêu trường em” <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Quan sát - thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ xem video giới thiệu trường MN Đặng Xá. - Hỏi trẻ: <ul style="list-style-type: none"> + Các con vừa được xem gì? + Tên trường mình là gì? Địa chỉ của trường là ở đâu? * Con người: <ul style="list-style-type: none"> - Ai là hiệu trưởng của trường? - Con học lớp nào? Lớp con có mấy cô? Tên các cô là gì? - Khi đến lớp các con được làm gì? Con có thích không? - Lớp con có những bạn nào? Con thích chơi với bạn nào trong lớp? - Ngoài các cô lớp mình thì con còn biết trong trường có các cô nào không? - Khi gặp các cô, các bác trong trường con phải làm gì? - Đến trường, lớp học con cảm thấy như thế nào? - Để trường lớp luôn sạch đẹp con cần làm gì? => Giáo dục trẻ: Không vứt rác bừa bãi, giữ gìn vệ sinh trường lớp sạch sẽ, yêu trường yêu lớp... * Cơ sở vật chất: <ul style="list-style-type: none"> - Trong trường có những khu vực nào? - Khu lớp học có mấy lớp? Đó là những lớp nào? - Khu bếp trong trường làm gì? - Trong trường có những đồ chơi gì?

	<p>năng phán đoán và suy luận.</p> <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tích cực tham gia giờ học. - Góp phần giáo dục trẻ không vứt rác bừa bãi, giữ gìn vệ sinh trường lớp sạch sẽ. Yêu trường, yêu lớp của mình. Biết chào hỏi, lễ phép các cô các bác trong trường. 		<ul style="list-style-type: none"> - Các con có cần giữ gìn những đồ chơi đó không? Vì sao? <p>* Mở rộng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngoài trường MN con còn biết trường nào nữa không? - Ở trường đấy có đồ chơi như trường MN không? Ai học ở đó? <p>=> Cô cho trẻ xem 1 số hình ảnh trường tiểu học, trung học.</p> <p>2.2. Luyện tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát các bài hát về trường, lớp: Em đi mẫu giáo, Ngày vui của bé, Bé không khóc nữa, Vui đến trường.... - Trò chơi : Thử tài của bé. <p>+ Cô cho trẻ thi đua giữa 2 đội chọn lô tô theo yêu cầu của cô gắn lên bảng. (Lô tô hình ảnh trường MN, tiểu học)</p> <p>+ Sau 1 bản nhạc đội nào chọn được nhiều và đúng yêu cầu đội đó chiến thắng.</p> <p>3. Kết thúc: Cô động viên khen trẻ, cho trẻ đi ra ngoài.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ tư ngày 25/09/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Làm quen chữ viết:</p> <p>Trò chơi chữ cái o, ô, ơ.</p>	<p>1. Kiến thức. - Trẻ biết tên và phát âm chính xác các chữ cái o, ô, ơ - Trẻ nhận biết được các chữ cái o, ô, ơ trong từ. - Trẻ biết cách chơi và luật chơi các trò chơi.</p> <p>2. Kỹ năng. - Trẻ tìm và phát âm chính xác được các chữ cái o, ô, ơ có trong từ. - Trẻ chơi thành thạo các trò chơi, đúng yêu cầu.</p> <p>3. Thái độ. - Góp phần giáo dục trẻ có</p>	<p>* Đồ dùng của cô: - PP bài TCCC: o, ô, ơ. - Nhạc bài hát “Vui đến trường”</p> <p>* Đồ dùng của trẻ: - Mỗi trẻ 1 rô chứa các chữ cái o, ô, ơ. - Nhà có hình ảnh, dưới hình ảnh có từ chứa chữ cái o, ô, ơ. - Bút, Bài thơ “Cô và mẹ”. - Bàn ghế đủ số trẻ.</p>	<p>1. Ổn định tổ chức . - Cô và trẻ hát bài hát “Vui đến trường”.</p> <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Ôn chữ cái o, ô, ơ. - Cho trẻ phát âm và nhắc lại đặc điểm các chữ cái o, ô, ơ.</p> <p>2.2. Các trò chơi:</p> <p>* TC1: “Ai nhanh nhất” - Cách chơi: + Lần 1: Cô nói tên chữ - trẻ tìm chữ giơ lên và phát âm. + Lần 2: Cô nói đặc điểm chữ - trẻ tìm chữ giơ lên và phát âm.</p> <p>* TC2: “Tìm nhà” - Cách chơi: Cô cho trẻ lấy thẻ chữ, cô có 3 ngôi nhà, mỗi nhà có một hình ảnh, dưới hình ảnh có từ chứa chữ o, ô, ơ. Nhiệm vụ của các con là vừa đi vừa hát. Khi có hiệu lệnh tìm nhà Ai có thẻ chữ nào thì tìm về nhà có từ chứa chữ cái đó. - Luật chơi: ai về nhà sai sẽ phải nhảy lò cò về đúng nhà</p> <p>* TC3: “Bù chữ còn thiếu” - Cách chơi: Trên màn hình sẽ xuất hiện những hình ảnh dưới hình ảnh có các băng từ chứa các chữ cái o, ô, ơ. Phía trên là băng từ đầy đủ phía dưới là băng từ bị khuyết 1 chữ cái. Nhiệm vụ của các con là tìm được chữ còn thiếu trong băng từ ở phía dưới. Thời gian thảo luận là 3 giây. Hết thời gian các đội giơ thẻ chữ và đọc to chữ cái còn thiếu. Mỗi câu trả lời đúng được thưởng một bông hoa. - Luật chơi: Khi có hiệu lệnh hết giờ trẻ mới được giơ thẻ chữ.</p> <p>* TC4: “Nhanh tay nhanh mắt”</p>

	<p>ý thức kỷ luật, nề nếp trong giờ học.</p>		<p>- Cách chơi: Cô cho trẻ đứng thành 4 hàng dọc. Cô đã chuẩn bị 4 bảng có dán bài thơ “Cô và mẹ”. Nhiệm vụ của các đội phải chạy theo kiểu tiếp sức khi có hiệu lệnh bắt đầu thì bạn thứ nhất chạy lên lấy chấm tròn gắn dưới chân chữ cái o, ô, ơ. Sau đó chạy về đập vào tay bạn thứ 2 và đi về cuối hàng. Bạn thứ hai tiếp tục chạy lên gắn chấm tròn, cứ như thế đến hết bản nhạc.</p> <p>- Luật chơi: Khi có hiệu lệnh bạn đầu tiên mới được chạy lên. Mỗi lần lên chỉ được gắn một chấm tròn. Thời gian là một bản nhạc, đội nào gắn nhiều chấm tròn và đúng theo yêu cầu hơn đội đó chiến thắng.</p> <p>3. Kết thúc :</p> <p>- Nhận xét giờ học, khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p>		

Thứ năm ngày 26/09/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Thể dục:</p> <p>VĐCB: Bật liên tiếp về phía trước.</p> <p>TC: Chuyển bóng qua đầu.</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết bật liên tiếp về phía trước. - Biết tên trò chơi, cách chơi, luật chơi <p>TCVĐ: Chuyển bóng qua đầu.</p> <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết dùng sức mạnh của chân bật mạnh liên tục về phía trước, chạm đất nhẹ nhàng bằng 2 chân. - Rèn luyện và phát triển tố chất khéo léo, nhanh và phản xạ nhanh. - Trẻ chơi thành thạo trò 	<p>* Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhạc bài hát “Vui đến trường”. - Nhạc khởi động, BTPTC, hồi tĩnh. - Xắc xô. - Sân tập rộng rãi, thoáng mát. - Vạch chuẩn. - Trang phục của cô và trẻ gọn gàng. <p>* Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bóng, rô. 	<p>1. Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát: “Vui đến trường”. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Khởi động: Cô cho trẻ đi vòng tròn-> đi các kiểu chân-> về 4 hàng dọc.</p> <p>2.2. Trọng động:</p> <p><i>a. BTPTC:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tay (2 x 8): Tay đưa trước, sang ngang. - Chân (3 x 8): Chân đưa trước, sang ngang. - Bụng (2 x 8): 2 tay lên cao cúi gập người. - Bật nhảy (2 x 8): Bật chụm tách. <p><i>b. VĐCB: Bật liên tiếp về phía trước.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài tập. - Cô làm mẫu 2 lần: <ul style="list-style-type: none"> + Lần 1: Cô làm mẫu chính xác không giải thích. + Lần 2: Cô vừa làm mẫu và hướng dẫn cách tập. <p>TTCB: Đứng trước vạch chuẩn bị, hai chân chụm, hai tay chống hông. Khi có hiệu lệnh thì nhún chân bật mạnh liên tục về phía trước chạm đất nhẹ nhàng bằng hai chân. Bật đến đích thì đi nhẹ nhàng về cuối hàng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mời 1 trẻ tập – Cô và trẻ nhận xét. Cô nhắc lại yêu cầu của bài tập. - Lần lượt trẻ lên thực hiện bài tập. <ul style="list-style-type: none"> + Lần 1: 2 trẻ 2 hàng lên tập. + Lần 2: 4 trẻ 2 hàng lên tập. + Lần 3: Thi đua

	<p>chơi, hứng thú trong khi chơi.</p> <p>3. Giáo dục:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Góp phần giáo dục trẻ yêu thích luyện tập, có hứng thú với bài tập, có ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần tập thể và tính kiên trì. 		<ul style="list-style-type: none"> - Củng cố : Hỏi trẻ lại tên bài tập, mời 1 trẻ lên tập lại. <i>c. TCVD: Chuyển bóng qua đầu.</i> - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Cách chơi: Có 2 đội xếp thành hàng dọc. 2 tay cầm bóng đưa lên cao chuyển bóng qua đầu. Trong khi chuyển bóng đội nào làm rơi bóng thì đội đó sẽ phải chuyển lại từ đầu. - Luật chơi: Đội nào chuyển nhanh, không làm rơi bóng thì đội đó giành chiến thắng. - Cô cho trẻ chơi 3- 4 lần. Sau mỗi lần chơi cô nhận xét, khen động viên trẻ. <p>2.3. Hồi tĩnh:</p> <p>Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng xung quanh phòng tập 1- 2 vòng.</p> <p>3. Kết thúc:</p> <p>Cô nhận xét, khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ sáu ngày 27/09/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động tạo hình:</p> <p>Cắt dán trang trí đồ dùng đồ chơi bé thích.</p> <p>(Đề tài)</p>	<p>1. Kiến thức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, công dụng của 1 số đồ dùng, đồ chơi. - Trẻ biết cách cầm kéo đúng cách, biết cắt theo đường vẽ và dán đồ dùng đồ chơi bé thích. - Trẻ biết đặt tên cho bức tranh của mình. <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ cắt theo đường viền hình vẽ, bôi hồ dán. - Sắp xếp bức tranh hài hòa cân đối ... <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết yêu quý sản phẩm của 	<p>* Đồ dùng của cô .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tranh mẫu cắt dán đồ dùng, đồ chơi: Tranh cắt dán đồ dùng như: đồ dùng học tập, đồ chơi.... - Bàn ghế đủ số trẻ. - Nhạc bài hát “Em đi mẫu giáo”. <p>* Đồ dùng của trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tranh ảnh, họa báo, bài vẽ của trẻ về các loại đồ dùng, đồ chơi... - Vở trẻ. - Giá treo tranh. 	<p>1. Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát: “Em đi mẫu giáo”. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Đàm thoại cung cấp biểu tượng về đồ dùng học tập:</p> <ul style="list-style-type: none"> * <i>Tranh 1: Tranh cắt dán đồ dùng học tập: Bút màu sáp, bút chì, phấn, bảng, sách, vở...</i> - Cô có tranh gì đây? - Tranh cắt dán gì? - Đây là những đồ dùng dùng để làm gì? * <i>Tranh 2: Tranh cắt dán đồ chơi ngoài trời.</i> - Bạn nào có nhận xét gì bức tranh này? - Những đồ dùng này có gì khác với những đồ dùng của bức tranh trên. * <i>Tranh 3: Tranh cắt dán đồ chơi trong lớp học: Ghép nút, gạch, ghép hoa...</i> - Bức tranh này cô cắt dán đồ chơi gì? - Cắt như thế nào? - Cách sắp xếp các đồ dùng trên tranh ra sao? - Cầm kéo bằng tay nào? <p>=> Cô KL: Tất cả các tranh trên đều được cắt dán đồ dùng, đồ chơi từ tranh ảnh, họa báo....</p> <p>2.2. Củng cố phương thức tạo hình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc lại cách cầm kéo, cách cắt theo đường viền hình vẽ, cách bôi hồ dán..... <p>2.3. Hỏi ý tưởng của trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Con thích cắt dán những đồ dùng gì ?

	<p>mình và trân trọng sản phẩm của bạn.</p> <p>- Góp phần giáo dục trẻ biết giữ gìn và sử dụng đồ dùng trong gia đình đúng cách.</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Con cắt như thế nào? Cắt mấy loại đồ dùng? - Con dùng gì để cắt? Cầm kéo bằng tay nào? <p>2.4. Trẻ thực hiện.</p> <p>- Cô bao quát trẻ, giúp đỡ trẻ hoàn thiện bức tranh. Động viên khuyến khích trẻ .</p> <p>25. Nhận xét, đánh giá sản phẩm .</p> <p>Cô cho trẻ treo bài của trẻ lên giá.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hỏi trẻ: + Con cắt dán đồ dùng gì? Con cắt như thế nào? + Con thấy bức tranh nào đẹp? Tại sao? + Bạn cắt, dán đồ dùng gì? Bạn cắt, dán như thế nào? <p>- Cô nhận xét chung, khen những bài đẹp, góp ý những bài chưa đẹp lần sau cố gắng.</p> <p>=> Giáo dục trẻ: Biết giữ gìn và sử dụng đồ dùng trong gia đình đúng cách. Biết yêu quý sản phẩm của mình và trân trọng sản phẩm của bạn.</p> <p>3. Kết thúc:</p> <p>Cô nhận xét, khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		